

Số: **02/2025/QĐST-KDTM**

Đồng Nai, ngày 14 tháng 8 năm 2025

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 06 tháng 8 năm 2025 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 10/2024/TLST-KDTM ngày 31-7-2024.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- **Nguyên đơn:** Ông Thai Son H (Thái Sơn H1), sinh năm 1978.

Hộ chiếu số: 20DA23022 cấp ngày 23-6-2020.

Cư trú tại: A Rue L P, Pháp.

Người đại diện theo ủy quyền (Hợp đồng ủy quyền ngày 07-3-2024):

1. Ông Lê Bảo Q, sinh năm 1976.

2. Bà Trần Thị Lan A, sinh năm 2000.

Cùng địa chỉ: Số E đường C, phường N, (Phường A, Quận C cũ), Thành phố Hồ Chí Minh.

- **Bị đơn:**

1. Ông Dương Anh T, sinh năm 1971.

2. Bà Huỳnh Thị Diễm T1, sinh năm 1972.

Cùng địa chỉ: Số B, đường P, Khu phố B, phường T, (phường T, thành phố B cũ), tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền của bà Huỳnh Thị Diễm T1 (Giấy ủy quyền ngày 14-8-2024): Bà Nguyễn Thị Châu S, sinh năm 1984.

Địa chỉ liên hệ: Số A, Tổ D, Khu phố I, phường T, (phường T, thành phố B cũ), tỉnh Đồng Nai.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Công ty TNHH MTV C.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Dương Anh T – Tổng giám đốc.

Địa chỉ: Số B, đường P, Khu phố B, phường T, (phường T, thành phố B cũ), tỉnh Đồng Nai.

Người đại diện theo ủy quyền (Giấy ủy quyền ngày 14-8-2024): Bà Nguyễn Thị Châu S, sinh năm 1984.

Địa chỉ liên hệ: Số A, Tổ D, Khu phố I, phường T, (phường T, thành phố B cũ), tỉnh Đồng Nai.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bị đơn ông Dương Anh T và bà Huỳnh Thị Diễm T1 đồng ý thanh toán cho ông Thai Sơn H (T) số tiền nợ gốc là 17.254.046.500 đồng và tiền lãi tính đến ngày 06-6-2025 là 10.066.054.075 đồng. Tổng cộng ông Dương Anh T và bà Huỳnh Thị Diễm T1 có trách nhiệm thanh toán cho ông Thai Sơn H (Thái Sơn H1) số tiền là 27.320.100.575 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày ra quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cho đến khi thi hành án xong nghĩa vụ thanh toán; bên có nghĩa vụ thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi chậm trả theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong hợp đồng tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

2.2. Về án phí:

- Bị đơn ông Dương Anh T và bà Huỳnh Thị Diễm T1 tự nguyện chịu 67.660.050 đồng (sáu mươi bảy triệu sáu trăm sáu mươi nghìn không trăm năm mươi đồng) án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm.

- Hoàn trả cho nguyên đơn Thai Sơn H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 65.573.649 đồng (sáu mươi lăm triệu năm trăm bảy mươi ba nghìn sáu trăm bốn mươi chín đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí lệ phí Tòa án số 0000417 ngày 15/7/2024 của Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai (nay là Thi hành án dân sự tỉnh Đ).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- Lưu: Hồ sơ vụ án, Tòa Dân sự; Văn phòng, Thẩm phán.

THẨM PHÁN

Nguyễn Xuân Quang